

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90/2025/QĐST-HNGĐ

Thọ Xuân, ngày 31 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Bị đơn: Anh Trịnh Văn T1, sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị T và anh Trịnh Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phan Thị T và anh Trịnh Văn T1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phan Thị T và anh Trịnh Văn T1 có 02 con chung là:

Trịnh Gia B, sinh ngày 23/3/2017;

Trịnh Gia H, sinh ngày 03/10/2020;

Chị Phan Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trịnh Gia H; anh Trịnh Văn T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trịnh Gia B. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Phan Thị T và anh Trịnh Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị Phan Thị T và anh Trịnh Văn T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0006211 ngày 27/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân. Chị Phan Thị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Trường Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Công